TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ- TỈNH VỈNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Trí Trường
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ ông Nguyễn Văn Phước
2/ ông Trần Thanh Khen

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Ông Đào Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Lư Văn C** , sinh năm 1980. Tại Vĩnh Long

Nơi cư trú: ấp Phước Trinh B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; trình độ văn hoá 6/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Lư Văn L và bà Biện Thị N ; Anh chị em ruột có : có 09 người, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1984); Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến nay, có mặt tại tòa.

Bị hại:

1/ Anh Trương Hữu V , sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp Phước Trinh B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2/ ông Nguyễn Thanh L , sinh năm 1964

Địa chỉ: Nguyễn Huệ, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Lư Văn D , sinh năm 1976

Địa chỉ: Khóm 3, phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Ông Lư Văn T , sinh năm 1967

Địa chỉ: khóm 6, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Ông Lư Văn C , sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp Hòa Long, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Ông Lư Bình P , sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp Cái Cạn 2, xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

5/ Bà Lư Thị T sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp Tân Khánh, xã Hiếu Phụng, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người làm chứng: ông Lư Văn T , sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp Phước Trinh B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lư Văn C có nhà, đất gần khu vực vườn của anh Trương Hữu V, và khu vực vườn của anh Nguyễn Thanh L. Cùng thuộc ấp Phước Trinh B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. C thường xuyên đi ngang nên biết rõ lối đi vào khu đất vườn của anh V, anh Long đang cải tạo trồng cây ăn trái và có mua cây giống về để chuẩn bị trồng. C nảy sinh ý định trộm cắp cây giống của anh V, anh L đem về trồng trên phần đất của C và đất giáp ranh thuộc quyền sở hữu của anh chị em ruột C.

Đêm 25 rạng 26/4/2020, C đi vào vườn anh L lén lút lấy trộm 32 cây mít giống có bầu ươm kích thước 20cm x 27cm của anh L đem về khu vực vườn của C cất giấu. Vào cuối tháng 5 năm 2020, C đi vào vườn của anh V lén lút lấy trộm 75 cây mít giống có bầu ươm kích thước 10cm x 17cm của anh V đem về khu vực vườn của C cất giấu. Anh L và anh V phát hiện cây giống bị mất nhưng không trình báo Công an.

Đêm 18/6/2020, C tiếp tục đi vào vườn của anh V lén lút nhổ lấy trộm 40 cây Sầu riêng giống đã trồng xuống đất có chiều cao khoảng 1,5 mét, tán rộng khoảng 01 mét và 01 ống nhựa hiệu Bình Minh dài 04 mét đường kính 114cm dày 3,8cm của anh V đem về khu vực vườn của C cất giấu.

Từ ngày 19 đến 20/6/2020 C lấy cây giống trộm được của anh L, anh V ra trồng trên đất C có 04 cây sầu riêng và 17 cây mít, trồng trên đất của anh Lư Văn Dũng 06 cây sầu riêng và 24 cây mít, trồng trên đất anh Lư Văn Thành 05 cây sầu riêng và 18 cây mít, trồng trên đất anh Lư Văn Công 05 cây sầu riêng và 12 cây mít, trồng trên đất Lư Bình Phục 10 cây sầu riêng và 25 cây mít; trồng trên đất chị Lư Thị Thiện 08 cây sầu riêng và 07 cây mít. Còn lại 04 cây mít trong bầu ươm chưa trồng.

Ngày 21/6/2020, anh V phát hiện các cây sầu riêng bị nhổ mất nên đi tìm xung quanh và phát hiện khu vườn của C có trồng các loại cây giống của anh V bị mất nên trình báo Công an.

Kết luận định giá tài sản số 41/HĐ ngày 24/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận 40 cây sầu riêng mà C lấy trộm của anh Trương Hữu V trị giá 15.920.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 50/HĐ ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận 75 cây mít và 01 ống nhựa mà C lấy trộm của anh Trương Hữu V trị giá 3.239.000đ; 32 cây mít mà C lấy trộm của anh Nguyễn Thanh L trị giá 2.560.000đ.

Trong quá trình điều tra, Lư Văn C không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. C thừa nhận các cây sầu riêng C trồng do C mua của nhiều người nam thanh niên lạ mặt vào đêm 18/6/2020 với giá 1.200.000đ. Lúc mua C biết được các cây sầu riêng này do trộm được từ vườn của anh V. Riêng đối với các cây mít thì C mua của một người bạn mới quen với giá 25.000đ/ cây.

Anh Lư Văn Dũng, Lư Văn Thành, Lư Văn Công, Lư Bình Phục và chị Lư Thị Thiện không biết việc Lư Văn C đã trồng cây trên phần đất thuộc quyền sở hữu của mình. Vì đây là đất của cha mẹ cho thừa kế những người này ở xa không trực tiếp canh tác. Việc C trồng cây trên đất không thông báo, trao đổi với chủ đất.

*Tại bản Cáo trạng số:*68/CT-VKS,ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo Lư Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến bị cáo tại tòa: số cây trồng sầu riêng bị cáo mua của một nhóm người không biết tên với giá 1.200.000đ, số mít bị cáo mua qua lời giới thiệu của một người bạn tên Hai không biết nhà ở đâu. Còn ống nhựa bị cáo mua một tiệm bị cáo không nhớ tên. Bị cáo đồng ý bồi thường theo kết quả định giá.

Ý kiến bị hại Long: tôi mua 32 cây mít là 2.240.000đ, tôi chỉ yêu cầu bồi thường số này, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo, vì hoàn cảnh bị cáo khó khăn. Số cây bị cáo nhổ của tôi không thể phục hồi hiện trạng

Ý kiến người liên quan:

1/Ông Lư Văn D : tôi đồng ý hỗ trợ bồi thường thay cho bị cáo 3.000.000đ.

-Ông C , P , T , T : không đồng ý bồi thường thay cho bị cáo, vì bị cáo tự làm, tự chịu. Số cây trồng trên đất của chúng tôi cũng khó sống.

Ý kiến kiểm sát viên tại tòa: Bảo lưu quan điểm bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lư Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, Khoản 2 Điều 51 (do bị hại xin giảm nhẹ). Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Trương Hữu V 13.000.000đ, bồi thường cho anh Nguyễn Thanh L 2.240.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lư Văn D bồi thường thay cho bị cáo 3.000.000đ.

Xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu hủy bỏ bọc nilong, túi xách và ống nhựa rỗng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 767.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Lời trình bày sau cùng của bị cáo: bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Từ giai đoạn điều tra , truy tố đến xét xử tại phiên tòa, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các qui định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2]Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo Lư Văn C không thừa nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Long và anh V, nhưng qua lời khai người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tại hồ sơ, cũng như tại phiên tòa, cùng với vật chứng là số cây mít, cây sầu riêng đang tồn tại trên đất vườn của bị cáo và các anh em ruột của bị cáo. Số cây trồng này có căn cứ xác định là của người bị hại qua các hóa đơn mua hàng hóa và sự giống nhau giữa các cây hiện đang trồng trên vườn nhà của anh V, anh L. Đủ căn cứ xác định bị cáo Lư Văn C đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh V và anh Long. Tài sản bị thiệt hại được định giá là 21.719.000đ. Cáo trạng số 68/CT-VKS,ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Sau khi phạm tội bị cáo không ăn năn, không thật thà khai nhận, luôn tìm cách khai báo không đúng sự thật, gây khó khăn cho quá trình điều tra.Việc làm của bị cáo đã tạo dư luận rất xấu cho đời sống sinh hoạt bình thường của mọi người. Do đó phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe đối với những trường hợp vi phạm pháp luật nhưng không ăn năn, thành khẩn và cũng đủ thời gian để giáo dục, sửa chữa cho bị cáo.

[2.2]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Cơ quan điều tra đã xác định được số cây mít và cây sầu riêng mất vào hai khoảng thời gian khác nhau và được định giá mỗi lần trên 2.000.000đ. Do đó bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa anh Lư Văn D là anh ruột của bị cáo tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo một phần thiệt hại do bị cáo gây ra là 3.000.000đ, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này. Bị hại xin xem xét giảm

nhẹ cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản của anh V đã được định giá là 19.159.000đ, anh V chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 13.000.000đ.

Tài sản của anh L, tại Tòa anh L chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 32 cây mít x 70.000đ = 2.240.000đ là thấp hơn giá trị đã được định giá, bị cáo thống nhất giá trị theo yêu cầu của bị hại L. Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại này.

Anh Lư Văn D tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo 3.00.000đ nên được ghi nhận .

[2.4] Quan điểm của Kiểm sát viên tại tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lư Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lư Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2020.

2.Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Lư Văn C bồi thường cho anh Trương Hữu V 13.000.000đ (mười ba triệu đồng); bồi thường cho anh Nguyễn Thanh Long 2.240.000đ (hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lư Văn D bồi thường thay cho bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng), số tiền anh D tự nguyện nộp sẽ được khấu trừ vào số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh V và anh Lg.

3. Xử lý vật chứng:Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu hủy bỏ 01 bịt nilong màu đen, giỏ xách và ống nhựa rỗng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ và Cơ quan cảnh sát điều tra.

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lư Văn C nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 767.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường

Nơi nhận:
-Bị cáo; Bị hại
Người liên quan;
-Uy ban xã Long Phước, LH, VL;
-CC. THA H;
-VKS. H,T ;
-TAT;
-Sở Tư pháp ;
-CQCSĐT Long Hồ.
-Phòng hồ sơ CAVL;
-Lưu.